TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN NINH KIỀU,** **THÀNH PHỐ CẦN THƠ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 43/2019/QĐST-HNGD	*Ninh Kiều, ngày 04 tháng 3 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN NINH KIỀU, THÀNH PHỐ CẦN THƠ

Căn cứ Điều 212, Điều 213 và khoản 4 Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, Điều 57, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/ƯBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 39/2019/TLST-HNGĐ ngày 25 tháng 02 năm 2019 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

1/ Ông **Đồng Thành N**, sinh năm 1972

Địa chỉ: 43/14 đường T, phường A, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ.

2/ Bà **Lê Ngọc Uyên V**, sinh năm 1975

Địa chỉ: 132/42/22A đường H, phường T, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 22 tháng 02 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Đồng Thành N và bà Lê Ngọc Uyên V thống nhất thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Ông N và bà V thống nhất giao con chung tên Đồng Lê M Đ (nam) sinh ngày 07 tháng 10 năm 2010 cho bà V trực tiếp nuôi dưỡng, bà V không yêu cầu ông N cấp dưỡng nuôi con chung.

Dành quyền thăm nom chăm sóc giáo dục con chung cho ông N, không ai được quyền ngăn cản ông N thực hiện quyền này.

- Về tài sản chung: Không có.

- Về nợ chung: Không có, nếu sau này phát sinh sinh tranh chấp sẽ giải quyết thành vụ kiện khác.

2. Về lệ phí Tòa án: 300.000 đồng, ông N và bà V thống nhất ông N tự nguyện chịu. Ông N được khấu trừ vào 300.000đồng tiền tạm ứng lệ phí đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: AA/2016/000856 ngày 25 tháng 02 năm 2019 của Chi Cục Thi hành án dân sự quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ. Ông N và bà V đã nộp đủ tiền lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- Tòa án nhân dân Tp.Cần Thơ;
- Viện kiểm sát nhân dân Q.Ninh Kiều;
- Chi cục Thi hành án dân sự Q.Ninh Kiều;
- Ủy ban nhân dân P.A, Q.N;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Trang Thư